

Số: /GCN-SXD

Quảng Ngãi, ngày tháng 01 năm 2025

**GIẤY CHỨNG NHẬN
ĐỦ ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG THÍ NGHIỆM
CHUYÊN NGÀNH XÂY DỰNG**

Căn cứ Nghị định số 62/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định về điều kiện hoạt động giám định tư pháp xây dựng và thí nghiệm chuyên ngành xây dựng; Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 14/2023/QĐ-UBND ngày 14/4/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Xây dựng tỉnh Quảng Ngãi;

Xét Đơn đăng ký cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng của Chi nhánh Công ty Cổ phần Bê tông Xây dựng Hà Nội - Xí nghiệp Bê tông Quảng Ngãi; Biên bản đánh giá ngày 09/01/2025.

CHỨNG NHẬN:

1. Chi nhánh Công ty Cổ phần Bê tông Xây dựng Hà Nội - Xí nghiệp Bê tông Quảng Ngãi.

Mã số doanh nghiệp: 0100106296-009.

Địa chỉ: Khu công nghiệp Tịnh Phong, xã Tịnh Phong, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi.

Điện thoại: 0255 3673683.

Tên phòng thí nghiệm: Phòng thí nghiệm công nghệ bê tông nhiệt đới.

Địa chỉ đặt phòng thí nghiệm: Lô CL.08 - Khu công nghiệp Tịnh Phong, xã Tịnh Phong, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi.

Đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng với các chỉ tiêu thí nghiệm nêu trong bảng Danh mục kèm theo Giấy chứng nhận này.

2. Mã số phòng thí nghiệm: **LAS-XD 47.013**

3. Giấy chứng nhận này có hiệu lực 05 năm kể từ ngày ký.

4. Tổ chức hoạt động thí nghiệm chuyên ngành thí nghiệm chuyên ngành xây dựng chịu trách nhiệm về tính chính xác, hợp pháp của hồ sơ và nội dung kê khai trong đơn; hành nghề hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng theo đúng nội dung ghi trong Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng được cấp và tuân thủ quy định pháp luật có liên quan./.

Nơi nhận:

- CN Công ty CP Bê tông XD Hà Nội - Xí nghiệp Bê tông Quảng Ngãi;
- Bộ Xây dựng (báo cáo);
- GD, PGD (N.H Hồng);
- Lưu VT, CL&VL (VT).



**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Hữu Hồng

DANH MỤC CÁC PHÉP THỬ CỦA PHÒNG THÍ NGHIỆM LAS-XD 47.013
 (Kèm theo Giấy chứng nhận số: /GCN-SXD ngày tháng 01 năm 2025
 của Sở Xây dựng Quảng Ngãi)

TT	TÊN CHỈ TIÊU THÍ NGHIỆM	TIÊU CHUẨN KỸ THUẬT (*)
I	HỖN HỢP BÊ TÔNG VÀ BÊ TÔNG NẶNG	
1	Lấy mẫu, chế tạo và bảo dưỡng mẫu thử	TCVN 3105:2022; AASHTOT23:2018; ASTM C31:2019.
2	Xác định độ sụt của hỗn hợp bê tông	TCVN 3106:2022; AASHTO T119:2011; ASTM C143-10a.
3	Xác định giới hạn bền khi nén	TCVN 3118:2022; AASHTO T22:2010; ASTM C39-04a/C39-11.
4	Xác định cường độ bê tông trên mẫu lấy từ kết cấu	TCVN 12252:2020; TCXDVN 239:2006; AASHTO T24; ASTM C42/C42M:2018
5	Chọn thành phần cấp phối bê tông và vữa	QĐ số 778/QĐ-BXD ngày 05/09/1998; TCVN 9382:2012; TCVN 10306:2014; TCVN 10796:2015; ACI 211.1
II	KIỂM TRA, THỬ NGHIỆM SẢN PHẨM, HIỆN TRƯỜNG	
6	Ống bê tông cốt thép thoát nước: Kiểm tra khuyết tật ngoại quan, kích thước và độ sai lệch; cường độ bê tông; mối nối ống; khả năng chịu tải; độ thấm nước.	TCVN 9113:2012; AASHTOT280; ASTM C497. BS 5911.
7	Cống hộp bê tông cốt thép: Kiểm tra khuyết tật ngoại quan, kích thước và độ sai lệch; mối nối công; cường độ bê tông; khả năng chịu tải; độ thấm nước.	TCVN 9116:2012
8	Hào kỹ thuật bê tông cốt thép thành mỏng đúc sẵn: Kiểm tra khuyết tật ngoại quan, kích thước và độ sai lệch; mối nối; cường độ bê tông; khả năng chịu tải; độ thấm nước.	TCVN 10332:2014
9	Hố ga bê tông cốt thép thành mỏng đúc sẵn: Kiểm tra khuyết tật ngoại quan, kích thước và độ sai lệch; độ mài mòn; mối nối; cường độ bê tông; khả năng chịu tải; độ thấm nước	TCVN 10333-1:2014, TCVN 10333-2:2014, TCVN 10333-3:2016.



TT	TÊN CHỈ TIÊU THÍ NGHIỆM	TIÊU CHUẨN KỸ THUẬT (*)
10	Bó vỉa bê tông đúc sẵn: Kiểm tra khuyết tật ngoại quan, kích thước và độ sai lệch; cường độ bê tông; khả năng chịu tải.	TCVN 10797:2015
11	Gói công bê tông cốt thép đúc sẵn: Kiểm tra khuyết tật ngoại quan, kích thước và mức sai lệch; cường độ bê tông; khả năng chịu tải.	TCVN 10799:2015
12	Gạch bê tông: Kiểm tra kích thước, màu sắc, khuyết tật ngoại quan, độ rỗng, cường độ chịu nén, độ hút nước, độ thấm nước.	TCVN 6477:2016
13	Mương bê tông cốt thép thành mỏng đúc sẵn: Kiểm tra khuyết tật ngoại quan, kích thước và mức sai lệch, cường độ bê tông, khả năng chịu tải, khả năng chống thấm nước.	TCVN 6394:2014

Ghi chú (*) - Các tiêu chuẩn kỹ thuật dùng cho các phép thử được liệt kê đầy đủ, bao gồm tiêu chuẩn Việt Nam và nước ngoài (nếu có). Khi có phiên bản mới về tiêu chuẩn kỹ thuật thay thế tiêu chuẩn cũ, phải áp dụng tiêu chuẩn mới tương ứng.